

*Trần Đề, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1981.

Địa chỉ cư trú: Số nhà P, ấp Ngan R, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

*Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Số nhà B, ấp Ngan R, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2011, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 28/01/2011 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định có hai con chung tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 27/10/2005 và Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 01/10/2010. Hiện nay con chung tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 27/10/2005 và Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 01/10/2010 đang sống cùng với bà Nguyễn Thị L. Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L thống nhất thoả thuận giao hai con chung tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 27/10/2005 và Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 01/10/2010 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Ông Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng cho con chung tên Nguyễn Văn

Q và Nguyễn Thị Thúy H. Ông Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông Nguyễn Văn N không được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của bà Nguyễn Thị L.

2.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về tài nợ chung: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn N thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002098 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho ông Nguyễn Văn N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND thị trấn T;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thái Ngọc**